

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh trên địa bàn phường Mỹ Hào đến năm 2030

Căn cứ Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 19/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 311/KH-UBND ngày 05/8/2026 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên về Thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân phường ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh trên địa bàn phường Mỹ Hào đến năm 2030, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh, góp phần giảm tỷ lệ trẻ em mắc bệnh, tật bẩm sinh, giảm tử vong và tàn tật, nâng cao chất lượng dân số và chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của phường đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tỷ lệ cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn đạt 90% vào năm 2030.

b) Tỷ lệ phụ nữ mang thai được tầm soát (*sàng lọc trước sinh*) ít nhất 4 loại bệnh, tật bẩm sinh phổ biến nhất đạt 90% vào năm 2030.

c) Tỷ lệ trẻ sơ sinh được tầm soát (*sàng lọc sơ sinh*) ít nhất 5 loại bệnh, tật bẩm sinh phổ biến nhất đạt 100% vào năm 2030.

d) Trạm Y tế phường cung cấp dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh theo hướng dẫn chuyên môn vào năm 2030.

II. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn toàn phường.

2. Đối tượng

a) Đối tượng thụ hưởng: Vị thành niên; nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ; phụ nữ mang thai và trẻ sơ sinh;

b) Đối tượng tác động: Người dân trên địa bàn phường; ban, ngành, đoàn thể; cán bộ y tế, dân số; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện cơ chế chính sách, quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật

a) Về cơ chế, chính sách

- Tổ chức, triển khai Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND, ngày 12/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số nội dung chi, mức chi cho công tác y tế dự phòng - dân số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

- Ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030 trên địa bàn phường;

- Động viên, khuyến khích, khen thưởng nhân viên y tế thôn, cộng tác viên dân số vượt chỉ tiêu về vận động các đối tượng tham gia Chương trình;

- Xây dựng các quy trình, tiêu chuẩn đối với tổ chức, cá nhân khi tham gia tư vấn, vận động đối tượng sử dụng các gói dịch vụ cơ bản;

- Xã hội hóa cung ứng dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh.

b) Về chuyên môn kỹ thuật

- Triển khai, thực hiện các văn bản của Bộ Y tế: Quyết định số 1807/QĐ-BYT ngày 21/4/2020 về việc ban hành hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật trong sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh; Quyết định số 3472/QĐ-BYT ngày 07/11/2025 ban hành hướng dẫn chuyên môn về tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn; Thông tư số 12/2026/TT-BYT ngày 15/5/2026 về quy định danh mục bệnh bẩm sinh cần sàng lọc trước sinh và sơ sinh;

- Tổ chức triển khai thực hiện các quy trình chuyên môn, tiêu chuẩn kỹ thuật; quy chuẩn, tiêu chuẩn của cơ sở cung cấp dịch vụ về tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh; bộ công cụ giám sát, đánh giá chất lượng dịch vụ và các quy định về trang thiết bị, dụng cụ giám sát, đánh giá chất lượng dịch vụ và trang thiết bị, sinh phẩm y tế theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

2. Tổ chức các hoạt động truyền thông

a) Tổ chức tuyên truyền trên trang thông tin điện tử phường, hệ thống đài truyền thanh về chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân số, trong đó chú trọng tuyên truyền về ý nghĩa và tầm quan trọng đến tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh.

b) Đẩy mạnh các hoạt động: Tổ chức truyền thông trực tiếp, tọa đàm, tư vấn, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt câu lạc bộ phù hợp với từng nhóm đối tượng, chú trọng phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, phụ nữ mang thai, vị thành niên, thanh niên và các nhóm đối tượng có nhu cầu.

c) Xây dựng, cung cấp và sử dụng các sản phẩm truyền thông như pano, áp phích, tờ rơi, tài liệu... truyền thông tại cộng đồng, khu dân cư, cơ sở y tế cung cấp dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh.

3. Phát triển mạng lưới dịch vụ

a) Mở rộng khả năng tiếp cận của người dân với các dịch vụ có chất lượng về tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh.

b) củng cố, phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh tới các tổ dân phố.

c) Nâng cao năng lực các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở y tế có đủ điều kiện thực hiện các dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh theo quy định của Bộ Y tế.

d) Tăng cường kết nối, chuyển tuyến chuyên môn giữa các cơ sở cung cấp dịch vụ trong và ngoài tỉnh, bảo đảm phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác, can thiệp và điều trị kịp thời các bệnh, tật trước sinh và sơ sinh. Đồng thời, khuyến khích các cơ sở y tế ngoài công lập tham gia cung cấp dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh theo quy định; tạo điều kiện để người dân được tiếp cận dịch vụ có chất lượng.

đ) Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, sinh phẩm và cơ sở vật chất; đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực về công nghệ thông tin, quản trị dữ liệu cho đội ngũ cán bộ y tế tại Trạm Y tế.

e) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi, thống kê, báo cáo và kết nối dữ liệu về tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh, bảo đảm đồng bộ với hệ thống thông tin y tế, bảo mật dữ liệu cá nhân và tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan.

4. Huy động nguồn lực

Đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình; huy động toàn bộ mạng lưới y tế, dân số tham gia theo chức năng, nhiệm vụ được giao; ưu tiên bảo đảm hoạt động cơ sở.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ nguồn ngân sách Nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

a) Là cơ quan tham mưu UBND phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, các tổ dân

phổ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình trên địa bàn phường.

b) Tham mưu UBND phường lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, công tác dân số, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và các chương trình có liên quan của phường giai đoạn 2026-2030.

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Y tế về kết quả triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn phường.

2. Trạm Y tế phường

a) Là đơn vị đầu mối về chuyên môn, tham mưu UBND phường tổ chức triển khai các hoạt động của Chương trình trên địa bàn.

b) Tổ chức tư vấn, truyền thông, hướng dẫn người dân về lợi ích của khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh; cung cấp thông tin về các bệnh, tật bẩm sinh cần được sàng lọc theo quy định của Bộ Y tế.

c) Chủ động rà soát, lập danh sách, quản lý, theo dõi phụ nữ mang thai, trẻ sơ sinh và các đối tượng thuộc diện cần được tư vấn, vận động tham gia sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh; phối hợp với nhân viên y tế, cộng tác viên dân số và tổ dân phố để vận động đối tượng tham gia.

d) Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh theo điều kiện và phạm vi chuyên môn được cấp có thẩm quyền quy định.

đ) Thực hiện quản lý, cập nhật, khai thác dữ liệu về tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc trước sinh và sơ sinh; bảo đảm số liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời và bảo mật thông tin cá nhân theo quy định.

e) Thực hiện thống kê, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình theo định kỳ hoặc đột xuất; cung cấp số liệu cho Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND phường và cơ quan cấp trên.

3. Trung tâm dịch vụ tổng hợp phường

Xây dựng các chuyên mục, tin, bài, phóng sự; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung và kết quả triển khai thực hiện Chương trình nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và người dân về lợi ích của tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh.

4. Các tổ chức Chính trị - Xã hội và các Hội trên địa bàn phường

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình; tham

gia góp ý xây dựng chính sách, chương trình, đề án có liên quan và giám sát việc tổ chức thực hiện theo quy định.

5. Các tổ dân phố

a) Phối hợp với Trạm Y tế, nhân viên y tế, cộng tác viên dân số rà soát, nắm tình hình các cặp nam, nữ chuẩn bị kết hôn, phụ nữ mang thai, trẻ sơ sinh trên địa bàn để tuyên truyền, tư vấn, vận động tham gia các dịch vụ phù hợp.

b) Lồng ghép nội dung tuyên truyền về Chương trình trong các cuộc họp tổ dân phố, sinh hoạt cộng đồng và các hoạt động phù hợp tại khu dân cư; chú trọng cung cấp thông tin về lợi ích của phát hiện sớm bệnh, tật bẩm sinh và can thiệp, điều trị kịp thời.

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các phòng, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu xem xét, giải quyết.

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện./ 

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể phường;
- Trạm Y tế phường;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VH-XH. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG
 Mã file:
 Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
 HỌ TÊN:
 Ngày gửi: 14/08/2026 15:27:06



Trần Văn Tỉnh